

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HL
TỈNH QN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 05/02/2018

V/v tranh chấp hôn nhân
gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HL**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Mai Lan

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lại Ngọc Hà
2. Ông Nguyễn Đắc Nam

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HL.

Ngày 05 tháng 02 năm 2018 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố HL xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 627/2017/TLST-HNGĐ ngày 05/10/2017 về tranh chấp hôn nhân gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2018/QĐXX-HNGĐ ngày 23/01/2018, giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N

Địa chỉ: Tổ 60 khu 6 phường HK, thành phố HL, tỉnh QN

Có mặt tại phiên tòa

2.Bị đơn: Anh Ngô Thế H

Địa chỉ: Tổ 60 khu 6 phường HK, thành phố HL, tỉnh QN

Có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các lời khai, nguyên đơn trình bày: chị và anh Ngô Thế H tự nguyện kết hôn với nhau vào ngày 06/6/2008, đăng ký tại UBND phường HK, thành phố HL. Trước khi kết hôn hai bên có thời gian tìm hiểu 3 tháng, chưa ai kết hôn lần nào. Cuộc sống vợ chồng sau kết hôn không được hòa thuận hạnh phúc, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, anh H là người chồng sống gia trưởng, không quan tâm đến vợ và coi thường gia đình bên vợ. Trong cuộc sống gia đình chị không nhận được sự quan tâm chia sẻ của chồng nên tình cảm vợ chồng ngày càng bị mất mát. Do mâu thuẫn căng thẳng nên chị đã đi nơi khác ở từ tháng 7/2017 đến nay, vợ chồng sống ly thân không còn tình cảm và không có khả năng trở lại đoàn

tự. Quan điểm của chị N đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Huân.

- Về con chung: quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là Ngô Nữ HG – sinh ngày 10/7/2008 và Ngô CA – sinh ngày 27/01/2011. Quan điểm của chị N yêu cầu được nuôi cả hai con chung đến tuổi thành niên vì hai con đều là gái, chị chăm sóc trực tiếp sẽ thuận tiện hơn, chị cam đoan có đủ điều kiện để nuôi con và yêu cầu anh H phải cấp dưỡng cho một con chung là 2.000.000đ/tháng, hiện tại thu nhập của anh H là hơn 10.000.000đ/tháng.

- Về tài sản chung: chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết, hiện tại chị và anh H không nợ cá nhân hay tổ chức nào khác.

- Về án phí: chị N tự nguyện chịu toàn bộ án phí.

Tại bản tự khai và các lời khai, bị đơn anh Ngô Thế H trình bày: về điều kiện và hoàn cảnh kết hôn của vợ chồng như lời trình bày của chị N là đúng.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống bình thường không có mâu thuẫn gì lớn. Chị N xin ly hôn vì cho rằng anh là người sống gia trưởng, không quan tâm đến vợ con và gia đình vợ, song thực tế anh không phải là người như vậy. Anh chỉ không khéo léo trong lời ăn tiếng nói với vợ và gia đình vợ, còn vợ chồng không bao giờ cãi nhau to tiếng, anh vẫn chăm lo cho gia đình và vẫn còn tình cảm yêu thương vợ nên không đồng ý ly hôn.

- Về con chung: quá trình chung sống anh và chị N có 2 con chung như lời khai của chị N. Nếu Tòa án giải quyết ly hôn thì anh yêu cầu được nuôi cả hai con đến tuổi thành niên và không yêu cầu chị N cấp dưỡng, anh có thu nhập ổn định 10.000.000đ/tháng.

- Về tài sản chung: anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết, hiện tại anh và chị N không nợ cá nhân hay tổ chức nào khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi thảo luận và nghị án. Hội đồng xét xử nhận định:

Hội đồng xét xử thấy rằng: Mâu thuẫn của vợ chồng chị Nguyễn Thị N và anh Ngô Thế H là có thật, nguyên nhân theo lời khai của hai bên là do tính tình, cách sống của hai bên không hợp nhau. Tại phiên tòa, chị N vẫn giữ nguyên quan điểm xin ly hôn với các lý do chị đã trình bày và vì tình cảm vợ chồng không còn, chị đã cố gắng hết sức nhưng không thể khắc phục, cải thiện tình cảm vợ chồng. Hơn nữa do anh H sống gia trưởng, không nhận thấy khuyết điểm của mình để sửa chữa. Anh Ngô Thế H xác nhận vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 7/2017 đến nay nhưng cho rằng mâu thuẫn chưa trầm trọng. Tuy nhiên tại phiên tòa sau khi được Hội đồng xét xử phân tích, thì anh H đã nhận thức được những thiếu sót của mình trong cuộc sống chung dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng mà trước đây anh chưa thấy được, đồng thời cũng công nhận chị N là người sống có trách nhiệm với gia đình.

Mặc dù tổ dân khu phố và chi hội phụ nữ nơi anh H, chị N cư trú có xác nhận vợ chồng chưa xảy ra đánh cãi nhau làm mất trật tự khu dân cư và chính quyền địa phương cũng chưa bao giờ phải giải quyết, xử lý việc xô xát của vợ chồng. Nhưng chính anh H và chị N cũng xác nhận mâu thuẫn của vợ chồng chỉ xảy ra trong nội bộ gia đình và không muốn làm ồn ã nơi khu dân cư làm ảnh hưởng đến gia đình hai bên.

Như vậy là mâu thuẫn của vợ chồng đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị N là có căn cứ theo quy định tại điều 51, 56 Luật hôn nhân gia đình.

Về con chung: quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là Ngô Nữ Hoàng Giang – sinh ngày 10/7/2008 và Ngô Châu Anh – sinh ngày 27/01/2011. Quan điểm của chị N và anh H đều yêu cầu được nuôi cả hai con chung đến tuổi thành niên, song tại phiên tòa hai bên đều có quan điểm nếu ly hôn thì sẽ giao cả hai con chung (là con gái) cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên, anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng cho một con là 1.000.000đ/tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 2/2018 đến khi con chung đến tuổi thành niên.

Xét thấy yêu cầu của hai bên về việc nuôi con chung là tự nguyện, phù hợp với nguyện vọng của các con chung và phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Về tài sản chung: hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập đến.

Về án phí: nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn, bị đơn phải chịu án phí cấp dưỡng.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điều 147, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; điều 51, 56, 81, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn.

Xử: Chị Nguyễn Thị N được ly hôn anh Ngô Thế Huân.

- Về con chung: chị Nguyễn Thị N được quyền trực tiếp nuôi hai con chung là: Ngô Nữ Hoàng Giang – sinh ngày 10/7/2008 và Ngô Châu Anh – sinh ngày 27/01/2011 đến tuổi thành niên, anh Ngô Thế H có nghĩa vụ cấp dưỡng cho mỗi con chung 1.000.000đ (Một triệu đồng) một tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 02/2018 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh Ngô Thế H được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về án phí: chị Nguyễn Thị N phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm (đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0001069 ngày 05/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HL).

Anh Ngô Thế H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng.

Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh QN
- Viện kiểm sát nhân dân TP HL
- Chi cục Thi hành án dân sự TP HL
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ
- Lưu VP

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Mai Lan